

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1461/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 21 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành:
Đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc
nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Kim Bôi
*(nay là xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ)***

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành số 187/BC-STC ngày 08 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành

- Tên dự án: Đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Kim Bôi (nay là xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ)

- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình (nay là xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ).

- Thực tế (khởi công - hoàn thành): 8/2023 - 4/2024 (Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình để đưa vào sử dụng ngày 23/6/2025)

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị được phê duyệt quyết toán
	Tổng số:	14.850.000.000	12.984.044.000
1	Chi phí xây dựng	12.272.863.000	11.623.778.000
2	Chi phí quản lý dự án	466.498.000	326.181.000
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.095.422.000	986.440.000
4	Chi phí khác	84.542.000	47.645.000
5	Chi phí dự phòng	930.675.000	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án hoặc dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	14.850.000.000	12.984.044.000	13.055.984.000	0	71.940.000
1	Vốn đầu tư công	14.850.000.000	12.984.044.000	13.055.984.000	0	71.940.000
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước	14.850.000.000	12.984.044.000	13.055.984.000	0	71.940.000
-	Vốn ngân sách trung ương	13.500.000.000	12.209.624.000	12.255.984.000	0	46.360.000
-	Vốn ngân sách địa phương	1.350.000.000	774.420.000	800.000.000	0	25.580.000
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của đơn vị để đầu tư theo quy định của pháp luật	0	0	0	0	0

2	Vốn khác	0	0	0	0	0
---	----------	---	---	---	---	---

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Chịu trách nhiệm toàn diện về tính hợp pháp của tài liệu hồ sơ trình duyệt quyết toán, thanh toán các khoản công nợ theo quy định.

1.2 Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là: 12.984.044.000 đồng

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	12.984.044.000	
1	Vốn đầu tư công	12.984.044.000	
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước	12.984.044.000	
	- Vốn ngân sách trung ương	12.209.624.000	
	- Vốn ngân sách địa phương	774.420.000	
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật	0	
2	Vốn khác	0	

1.3. Các khoản công nợ tính đến ngày: 25-7-2025

+ Tổng nợ phải thu: 71.940.000 đồng

+ Tổng nợ phải trả: 0 đồng

(Các khoản phải thu, phải trả chi tiết tại phụ lục số 01 kèm theo)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

- Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
	Trường Phổ thông Dân tộc nội Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Kim Bôi (nay là xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ)	12.984.044.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm toàn diện về nội dung trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quyết toán tại Báo cáo số 173/BC-STC ngày 03/10/2025 theo đúng quy định của pháp luật, đồng thời có trách nhiệm hướng dẫn Chủ đầu tư hạch toán, thực hiện quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định của pháp luật;

- Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện về việc thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư, triển khai thi công, quyết toán công trình, tính chính xác của số liệu, thanh toán công nợ, hạch toán kế toán, quản lý tài sản, thực hiện đầy đủ ý kiến kết luận của cơ quan kiểm toán liên quan đến dự án, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật; trường hợp có vướng mắc, phát sinh (nếu có) chưa đảm bảo theo quy định của pháp luật, Chủ đầu tư phối hợp với cơ quan liên quan tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng Trường Phổ thông Dân tộc nội Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Kim Bôi (nay là xã Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ); Kho bạc Nhà nước Khu vực VIII chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Hiếu

PHỤ LỤC SỐ 01: TÌNH HÌNH THANH TOÁN VÀ CÔNG NỢ CỦA DỰ ÁN TÍNH ĐẾN NGÀY 25/7/2025

Dự án: Đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện Kim Bôi

(Kèm theo Quyết định số: 1461/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: VNĐ

TT	Cá nhân, Đơn vị thực hiện	Nội dung công việc, Hợp đồng thực hiện	Giá trị dự toán	Giá trị quyết toán trình	Giá trị quyết toán	Đã thanh toán tạm ứng (Theo biểu 08/QTDA của Chủ đầu tư)	Công nợ dự án tính đến ngày 25-7-2025		Ghi chú
							Phải trả	Phải thu	
1	Công ty CP tư vấn và đầu tư XD Hòa Bình	Xây lắp	12,272,863,000	11,667,605,000	11,623,778,000	11,667,605,000	-	43,827,000	Giảm trừ theo kết luận Thanh tra số 11/KL-TTr ngày 01/02/2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính HB
2	Công ty trách nhiệm hữu hạn YUJI	Thẩm định báo cáo KTKT	483,945,000	483,711,000	483,711,000	483,711,000	-	-	
3	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Thăng Long	Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT	52,692,000	51,734,000	51,734,000	51,734,000	-	-	
4	Công ty trách nhiệm hữu hạn YUJI	Chi phí đo vẽ khảo sát địa hình	25,121,000	25,121,000	-	25,121,000	-	25,121,000	Thu hồi theo kết luận Thanh tra số 11/KL-TTr ngày 01/02/2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài chính HB
5	Công ty cổ phần xây dựng Văn Sơn Hòa Bình	Quản lý dự án	466,498,000	326,181,000	326,181,000	326,181,000	-	-	

6	Công ty TNHH Hoàng Đức Hòa Bình	Tư vấn giám sát	395,811,000	375,871,000	375,871,000	375,871,000	-	-	
7	Sở Xây dựng tỉnh Hòa Bình (nay là Sở Xây dựng tỉnh Phú Thọ)	Thẩm định báo cáo KTKT	2,116,000	1,411,000	1,411,000	1,411,000	-	-	
8	Công ty trách nhiệm hữu hạn MODINCO	Tư vấn thẩm tra BCKTKT, dự toán	75,124,000	75,124,000	75,124,000	75,124,000	-	-	
9	Sở Tài chính Hòa Bình (nay là Sở Tài chính Phú Thọ)	Chi phí thẩm tra quyết toán	55,984,000	27,992,000	25,000,000	27,992,000	-	2,992,000	Giám trừ quyết toán chi phí thẩm tra để duyệt quyết 50%: theo quy định tại Điểm e, Khoản 1, Điều 46 Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ
10	Công ty Bảo hiểm MIC Hà Nội	Bảo hiểm công trình	10,037,000	10,037,000	10,037,000	10,037,000	-	-	
11	Công ty cổ phần tư vấn-đầu tư và xây dựng 306	Chi phí thẩm định HSMT, đánh giá HSDT thi công xây dựng	11,405,000	11,197,000	11,197,000	11,197,000			
12		Chi phí thí nghiệm đối chứng	62,729,000		-				
13		Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao công trình	5,000,000						

14		Dự phòng	930,675,000							58
Tổng cộng			14,850,000,000	13,055,984,000	12,984,044,000	13,055,984,000	-	71,940,000		

(Chủ đầu tư có trách nhiệm xác định chính xác công nợ phải thu, phải trả cho các cá nhân, đơn vị thực hiện dự án, thanh toán các khoản công nợ theo đúng quy định)